CTCP Tập đoàn Nova Consumer (UPCOM: NCG)

Ngày 30/09/2025	11,600 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	5.5%	**24.7%**	**46.8%**

ROE — Q3/25: **9.2%** | +/- YoY ▲ 13.8%

DT thuần — *Q3/25*: **1,078** *tỷ VNĐ* | QoQ ▼ 75.0 ▼ 6.5% | YoY ▼ 22.0 ▼ 2.0%

DT thuần — *9T 2025*: **3,332** *tỷ VNĐ* | YoY ▲ 229 ▲ 7.4%

LN gộp — *Q3/25*: **169** *tỷ VNĐ* | QoQ ▼ 50.0 ▼ 22.9% | YoY ▲ 10.0 ▲ 6.2%

LN gộp — *9T 2025*: **588** *tỷ VNĐ* | YoY ▲ 190 ▲ 48.0%

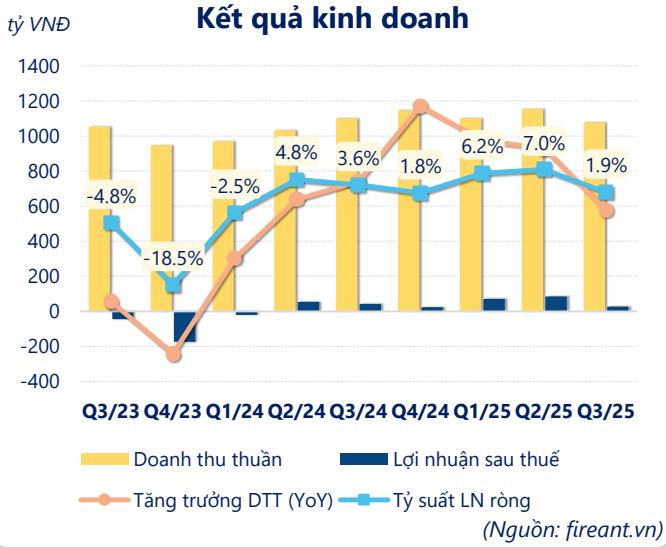
LN thuần — *Q3/25*: **35.7** *tỷ VNĐ* | QoQ ▼ 54.2 ▼ 60.3% | YoY ▼ 15.6 ▼ 30.3%

LN thuần — *9T 2025*: **203** *tỷ VNĐ* | YoY ▲ 99.0 ▲ 95.8%

LN sau thuế — *Q3/25*: **26.4** *tỷ VNĐ* | QoQ ▼ 59.3 ▼ 69.1% | YoY ▼ 16.2 ▼ 37.9%

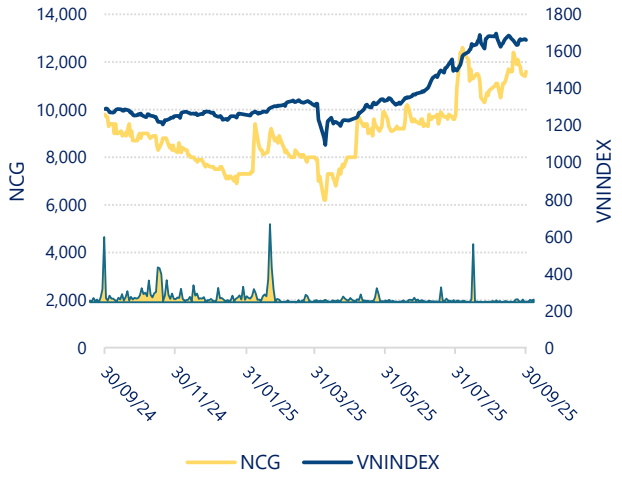
LN sau thuế — *9T 2025*: **184** *tỷ VNĐ* | YoY ▲ 107 ▲ 139%

Kết quả kinh doanh



(Nguồn: fireant.vn)

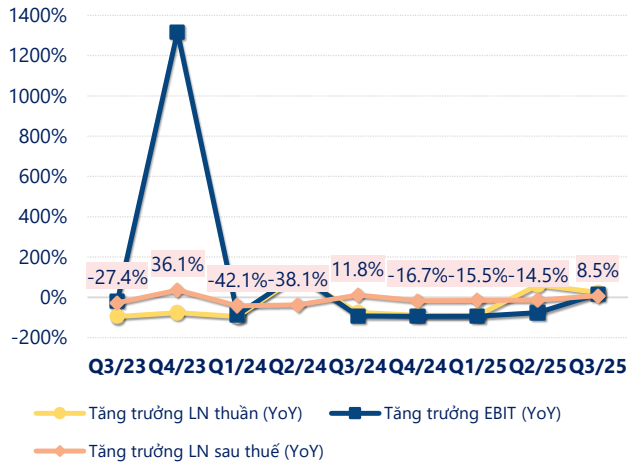
Lịch sử giá



Powered by Infographic
https://fireant.vn/

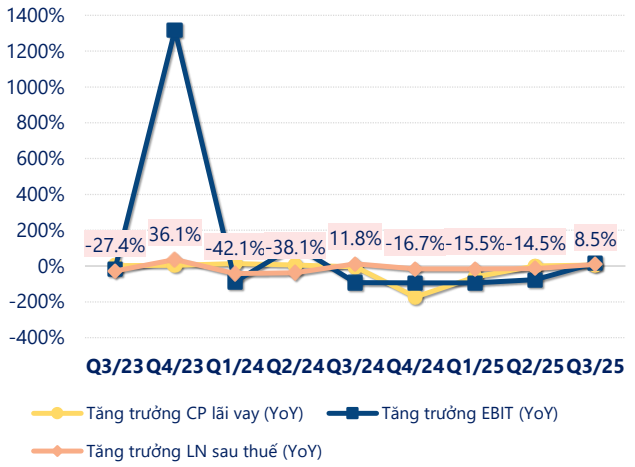
CTCP Tập đoàn Nova Consumer (UPCOM: NCG)

Tăng trưởng lợi nhuận



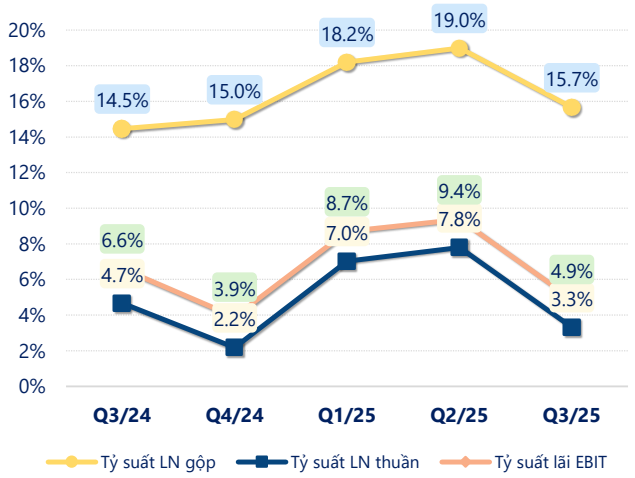
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



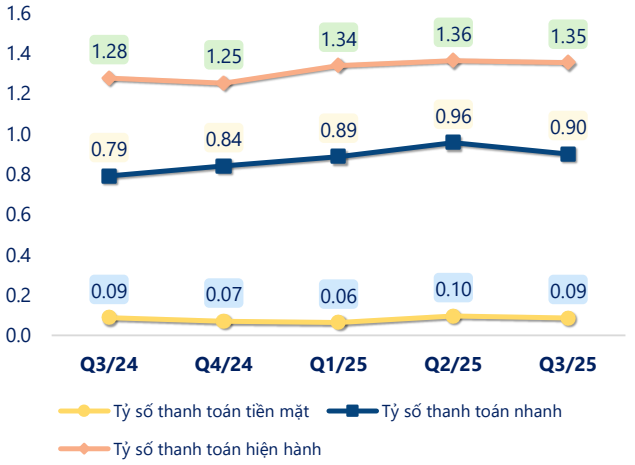
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



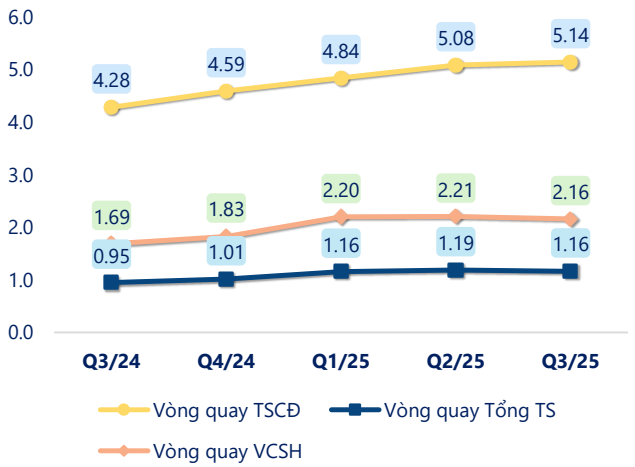
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



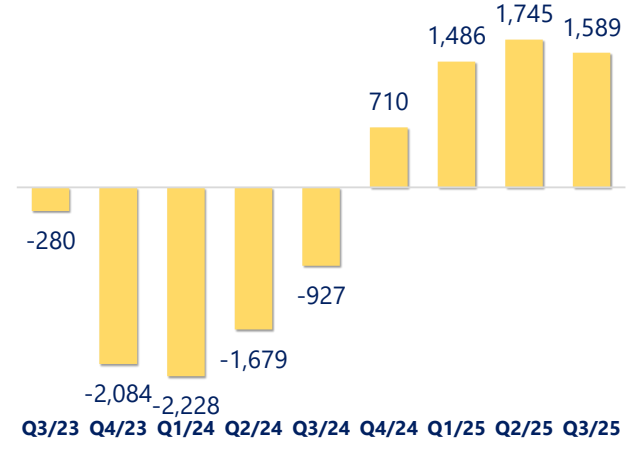
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS

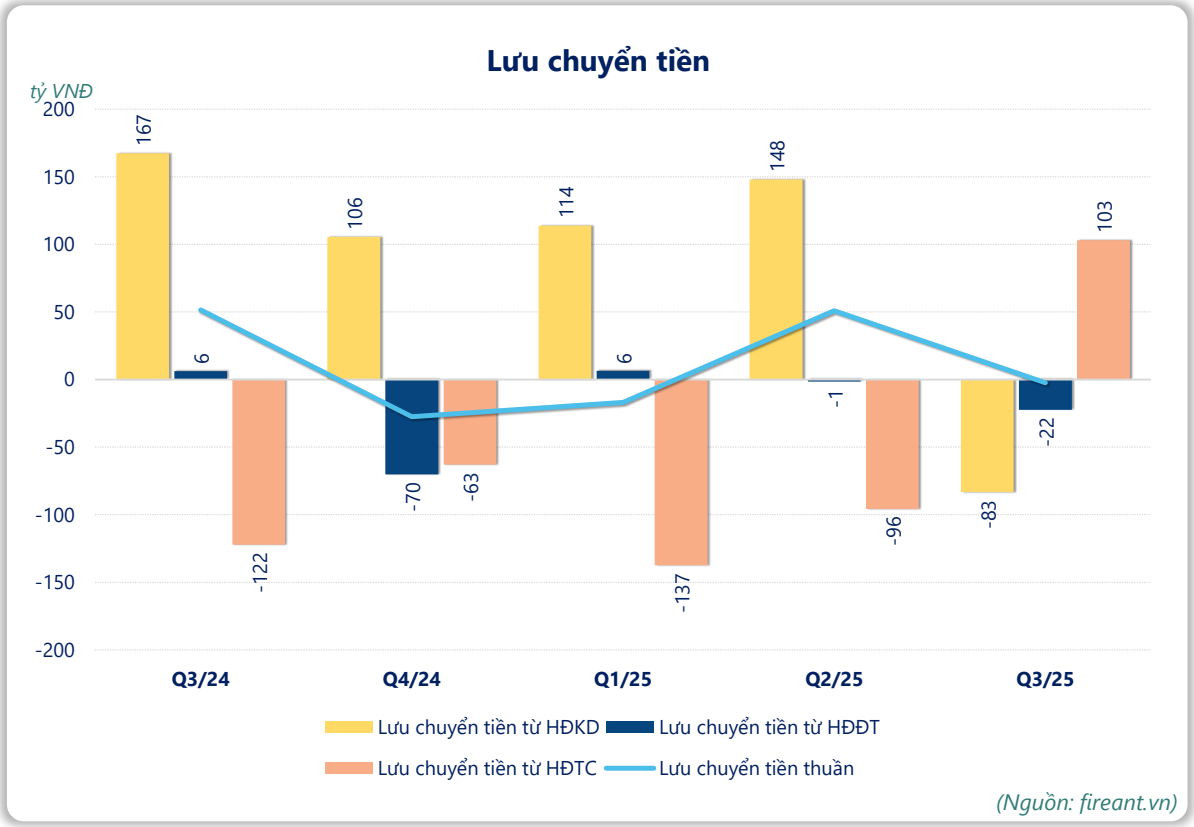


(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Tập đoàn Nova Consumer (UPCOM: NCG)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q3/25	Q3/24	Thay đổi YoY	9T 2025	9T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**1,078**	**1,100**	**-2.0%**	**3,332**	**3,103**	**7.4%**
Giá vốn hàng bán	909	941	-3.4%	2,744	2,706	1.4%
Lợi nhuận gộp	169	159	6.2%	588	398	48.0%
Doanh thu HĐTC	11.4	16.2	-29.8%	33.5	35.9	-6.9%
Chi phí TC	21.4	10.8	98.0%	72.4	79.4	-8.8%
Chi phí lãi vay	16.8	21.2	-20.9%	52.6	65.4	-19.6%
LN trong công ty LKLD	**6.84**	**6.50**	**5.3%**	**16.5**	**21.2**	**-22.5%**
Chi phí bán hàng	71.6	72.5	-1.2%	215	183	17.3%
Chi phí QLDN	**58.3**	**47.2**	**23.5%**	**148**	**88.4**	**67.1%**
LN thuần từ HĐKD	35.7	51.3	-30.3%	203	104	95.8%
Lợi nhuận khác	**0.32**	**0.25**	**26.3%**	**1.07**	**-1.21**	**189%**
LN trước thuế	36.0	51.6	-30.1%	204	102	99.2%
Lợi nhuận sau thuế	**26.4**	**42.6**	**-37.9%**	**184**	**76.9**	**139%**
LNST của CĐ cty mẹ	**20.8**	**39.5**	**-47.3%**	**170**	**64.5**	**163%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)